

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 26-6-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Bà Khúc Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Sĩ C, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 7, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sĩ A và bà Đỗ Thị V; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 10 năm 2018; có mặt.

2. Nguyễn Sĩ H, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 6, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sĩ B1 và bà Vũ Thị T1; bị cáo có vợ là Bùi Ngọc Hương L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 10 năm 2018; có mặt.

3. Nguyễn Trung B, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 3, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung B2 và bà Đào Thị T2; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 10 năm 2018; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Vũ Hữu M, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn 3, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Đặng Thị Minh L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; địa chỉ Trung tâm TGPL: Số 112, đường L, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Sĩ M1, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn 5, xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Văn C; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Sĩ T; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Sĩ Bách D; vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị Y; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2018, Nguyễn Sĩ C, Nguyễn Trung B và Nguyễn Sĩ H ngồi uống rượu tại quán của anh Vũ Văn C, sinh năm 1978 ở thôn 2, xã K1, huyện K, Hải Phòng. Khoảng 30 phút sau, anh Vũ Hữu M, sinh năm 1991, ở thôn 3, xã K1 đến quán, nhóm của C mời anh M ngồi uống rượu cùng. Trong lúc uống rượu, anh M chửi C, H, B nên nhóm của C thanh toán tiền và chuyển đến quán ăn của ông Nguyễn Sĩ M1, sinh năm 1965 ở thôn 5, xã K1 tiếp tục ăn uống. Khoảng 15 phút sau, anh M cũng đến quán và ngồi cùng bàn với 02 người bạn là D và T đang ngồi trong quán ở bàn bên cạnh bàn nhóm của C. Anh M tiếp tục có lời lẽ xúc phạm, chửi nhóm của C. C cầm chiếc bát sứ tại bàn ăn của mình ném trúng tay trái của anh M. Anh M rút 01 dao gấp nhọn vung lên vung xuống và có lời lẽ đe dọa nhóm của C. Thấy vậy, C dùng ghế, H và B cùng dùng ghế nhựa và bát sứ ném vào đầu, người anh M làm anh M bị chảy máu. Lúc này, mọi người trong quán vào can ngăn, anh D và anh T đưa anh M đi cấp cứu.

Ngày 01 tháng 9 năm 2018, bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1960, trú tại thôn 3, xã K1, huyện K, Hải Phòng là mẹ đẻ của anh Vũ Hữu M làm đơn trình báo sự việc đến Công an huyện K, thành phố Hải Phòng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 485/2018 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: "... anh Vũ Hữu M bị 02 vết thương vùng đầu không tổn thương sọ não, không tổn thương xương và các vết thương vùng cánh tay trái, khuỷu trái, xây xước da cẳng chân trái, gãy xương bàn V tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng đầu gây nên là 04%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương khuỷu tay trái gây nên là 05%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cánh tay trái gây nên là 08%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do chấn thương gãy xương bàn V tay trái gây nên là 07%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 22%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên; riêng chấn thương gãy xương bàn V tay trái có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên".

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, anh Vũ Hữu M yêu cầu các bị can phải bồi thường tổng số tiền 156.000.000 đồng bao gồm chi phí điều trị thương tích, tiền ngày công lao động bị mất trong thời gian điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác. Các bị can đã bồi thường cho anh số tiền 60.000.000 đồng (mỗi bị can 20.000.000 đồng). Anh M yêu cầu các bị can phải bồi thường thêm 96.000.000 đồng. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, ngày 21 tháng 6 năm 2019, anh M đã nhận thêm 30.000.000 đồng tiền bồi thường (mỗi bị cáo 10.000.000 đồng), tự nguyện thỏa thuận xong về yêu cầu bồi thường, có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường thương tích đối với 03 bị cáo và không có khiếu nại hay thắc mắc gì về trách nhiệm bồi thường dân sự nữa. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ M1 bị hư hỏng tài sản với số tiền 330.000 đồng, đã nhận bồi thường đủ số tiền này và không có yêu cầu gì thêm.

Anh Vũ Hữu M có tiền sử mắc bệnh tâm thần, ngày 27 tháng 11 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 140 đối với anh M, nhưng anh M kiên quyết từ chối không đi giám định.

Về vật chứng: Sau khi xảy ra sự việc, ông Nguyễn Sĩ M1 chủ quán đã vớt số bát tô bằng sứ bị vỡ và ghế nhựa bị gãy là hung khí các bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Vũ Hữu M. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Đối với con dao của bị hại Vũ Hữu M sử dụng, M không nhớ để ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Hữu M khai: Khoảng 22 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2018, khi anh đến quán của ông Nguyễn Sĩ M1 ở thôn 5, xã K1, huyện K để uống rượu cùng bạn là D và T thì gặp nhóm của C, H, B cũng ngồi ăn uống trong quán nhưng hai nhóm không ngồi cùng bàn. Trong khi ăn, uống, giữa M với C, H, B xảy ra cãi nhau. Chính lấy bát tô bằng sứ tại bàn ăn ném vào tay anh M, anh M có lấy một con dao bấm trong túi quần ra vung lên, vung xuống đe dọa nhóm của C (anh mang theo dao đi là do anh làm nghề đơm lò, cầm dao đi để cắt dây lò). Thực tế anh không đánh lại nhóm C bất cứ cái nào. Tiếp theo C, H và B dùng ghế nhựa và bát đánh làm anh bị thương tích ở đầu, tay và người làm anh bị chảy máu nên anh T, D đưa anh đi cấp cứu. Anh phải điều trị thương tích tại bệnh viện đa khoa huyện K và bệnh viện Hữu Nghị V. A đã nhận số tiền bồi thường là 60.000.000 đồng của C, B, H nên anh đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Anh yêu cầu phải bồi thường thêm cho anh số tiền 96.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ông Nguyễn Sĩ M1 khai: Ông là chủ quán ăn tại thôn 5, K1, K, Hải Phòng nơi xảy ra sự việc xô xát giữa C, H, B với anh Vũ Hữu M. Vào khoảng 22 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2018, anh C, H và B đến quán của ông uống rượu và ăn đêm. Khoảng 15 phút sau, anh M đến gặp T và D đang ngồi ăn trong quán của ông rồi ngồi cùng bàn với D và T ở bàn bên cạnh bàn nhóm của C. Sau đó, anh M chửi nhóm của anh C. Anh C cầm 01 chiếc bát sứ màu trắng ném vào tay của anh M. Anh M lấy 01 dao gấp nhọn vung lên vung xuống đe dọa nhóm của C. Vì vậy, C dùng ghế, H và B cùng dùng ghế nhựa và bát sứ ném nhiều nhát vào anh M làm anh M bị chảy máu. Mọi người trong quán ra can ngăn, anh T và D đưa anh M đi bệnh viện. Về tài sản trong quán của ông bị hư hỏng gồm 04 bát sứ màu trắng (đã vỡ) và 04 chiếc ghế nhựa màu đỏ (đã gãy), ông đã vứt đi. Anh H đã bồi thường cho ông số tiền 330.000 đồng. Nay ông không yêu cầu ai phải bồi thường thêm.

Tại Cơ quan điều tra, những người làm chứng đều khai: Phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc C, H, B gây thương tích cho bị hại là anh Vũ Hữu M.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai: Các bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 90.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Bị cáo H đã bồi thường số tiền 330.000 đồng do làm hư hỏng tài sản trong quán cho ông Nguyễn Sĩ M1. Ông M1 không yêu cầu ai phải bồi thường thêm, bị cáo H không yêu cầu các bị cáo C, B phải trả lại cho bị cáo H một phần trong số tiền bị cáo đã bồi thường thiệt hại về

tài sản cho ông M1. Các bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho bị hại là sai và vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ với hình phạt thấp nhất cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa: Bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận của các bị cáo tổng số 90.000.000 đồng tiền bồi thường, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ M1 vắng mặt, tài liệu có trong hồ sơ thể hiện ông đã nhận được 330.000 đồng tiền bồi thường do các bị cáo làm hư hỏng tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại phiên tòa, bà Đặng Thị Minh L trình bày: Bị hại đã nhận của các bị cáo tổng số 90.000.000 đồng tiền bồi thường thương tích (mỗi bị cáo 30.000.000 đồng), không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, có đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bà L hoàn toàn nhất trí với ý kiến của bị hại như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-KT ngày 03 tháng 5 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy đã truy tố Nguyễn Sĩ C, Nguyễn Sĩ H và Nguyễn Trung B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội, quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng; đề xuất về mức hình phạt, xử lý vật chứng, các vấn đề khác cần phải giải quyết trong vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Sĩ C mức án từ 26 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 52 đến 60 tháng;

Nguyễn Sĩ H, mức án từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng;

Nguyễn Trung B mức án từ 24 đến 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng.

Đều về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Hữu M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ M đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, trợ giúp viên pháp lý không có đề nghị gì khác về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Số bát sứ bị vỡ và ghế nhựa bị gãy là hung khí các bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Vũ Hữu M, ông M1 đã vứt đi. Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được. Đối với con dao của bị hại sử dụng, bị hại không nhớ để ở đâu, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Sau khi đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trợ giúp viên pháp lý đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 20 giờ ngày 31 tháng 8 năm 2018, các bị cáo Nguyễn Sĩ C, Nguyễn Sĩ H và Nguyễn Trung B đang ngồi ăn uống cùng anh Vũ Hữu M tại quán ăn đêm C của anh Vũ Văn C, sinh năm 1978 ở thôn 2, xã K, huyện K, Hải Phòng. Do anh Vũ Hữu M có lời lẽ xúc phạm, chửi các bị cáo, các bị cáo đã nhẫn nhịn không gây sự và bỏ đi khỏi quán. Các bị cáo đi đến quán của ông Nguyễn Sĩ M1, ở thôn 5, xã K1 tiếp tục ăn uống. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, anh M cũng đến quán của ông Nguyễn Sĩ M1 để uống rượu cùng bạn là T và D. Hai nhóm ngồi khác bàn nhau, trong lúc hai bàn đang ăn, uống, anh M tự nói về việc trước đây bị cáo H không cho anh M mượn tiền và có lời lẽ gây sự, xúc phạm, đe dọa cả 03 bị cáo. Do bức xúc về việc anh M liên tục xúc phạm vô cớ, đe dọa các bị cáo và không kìm chế được bản thân, bị cáo C đứng tại chỗ cầm chiếc bát sứ tại bàn ăn

của mình ném trúng tay trái của anh M. Anh M đứng tại bàn của M rút 01 dao gấp nhọn vung lên, vung xuống và có lời lẽ đe dọa nhóm của C. Thấy vậy, C dùng ghế, H và B đứng tại bàn cả nhóm đang ngồi ăn, mỗi người cùng dùng ghế nhựa và bát sứ ném vào đầu, tay, người anh M. Sau khi được mọi người can ngăn, anh T và anh D đưa anh M đi bệnh viện cấp cứu, điều trị thương tích. Kết luận giám định pháp y về thương tích số 485/2018 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: "... Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích mà các bị cáo gây nên cho anh M theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 22%". Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Sĩ C, Nguyễn Sĩ H và Nguyễn Trung B đồng phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là "Dùng hung khí nguy hiểm".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như đã nêu trong bản cáo trạng là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm đến sức khỏe, gây hoang mang lo sợ, ảnh hưởng đến tinh thần của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội.

Nhân thân các bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều có nơi cư trú rõ ràng, gia đình các bị cáo đều có đơn xin bảo lãnh; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Trong vụ án này, bị hại có tiền sử bệnh tâm thần, đã từng bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh và cũng có lỗi một phần do có lời lẽ xúc phạm, đe dọa các bị cáo nhiều lần dẫn đến việc các bị cáo gây thương tích cho bị hại. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, do trước và trong khi gây thương tích cho bị hại các bị cáo không có sự bàn bạc, chỉ đạo nhau. Bị cáo C là người có hành vi đánh bị hại trước nên bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo khác. Đối với các bị cáo H và B có vai trò ngang nhau và thấp hơn bị cáo C nên phải chịu trách nhiệm hình sự nhẹ hơn bị cáo C. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt phù hợp, đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[7] Từ những phân tích nhân thân, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đồng phạm của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ để răn đe, cải tạo các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại: Anh Vũ Hữu M bị thương tích, phải chi phí điều trị thương tích, tiền công người chăm sóc, tiền ngày công lao động bị mất, bị tổn thất về tinh thần. Với tổng chi phí theo yêu cầu của bị hại là 90.000.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bị thiệt hại về tài sản được xác định là 330.000 đồng. Nay giữa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan với các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường và giao, nhận xong số tiền nêu trên (mỗi bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng), không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Nên không đặt ra trách nhiệm cho các bị cáo.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Sĩ C 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Sĩ H 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Trung B 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Sĩ C, Nguyễn Sĩ H và Nguyễn Trung B cho Ủy ban nhân dân xã K1, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, trợ giúp viên pháp lý có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Vũ Hữu M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Ông Nguyễn Sĩ M có quyền kháng cáo về phần dân sự của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Trại giam Hải Phòng;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA phạt tù + PC 11;
- Chi cục THADS huyện + Sở TP;
- UBND xã K1;
- Các bị cáo, bị hại, người có QL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng